TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/DS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoè và ông Trần Ngọc Tình

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Tranh chấp dân sự thụ lý số 03/2025/TLST- DS ngày 07/01/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2025/QĐ-ST ngày 05/6/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: Số 266 – 268 đường N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP S chi nhánh Q. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H – Giám đốc Ngân hàng TMCP S - chi nhánh Q. Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Phạm Trung K – Phó trưởng phòng KSRR&TT, Ngân hàng TMCP S Tín chi nhánh Q. Địa chỉ: Số 05 đường Q, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị). Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Võ Sỹ H, sinh năm: 1988. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà X đường L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Đường Nguyễn Công H, tổ dân phố Z, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị). Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/10/2024, bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Sacombank) trình bày:

Ông Võ Sỹ H có vay vốn tại Sacombank theo hình thức thẻ tín dụng, cụ thể như sau: Ông H đã ký với Sacombank Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 354 ngày 30/12/2019 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và

bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng).

Căn cứ vào thu nhập của ông H, ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức là 70.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 2,77%/tháng, lãi suất quá hạn: 4,16%/tháng. Kỳ thanh toán 05 hàng tháng. Từ ngày 05/02/2024 đến nay, ông H không thanh toán nợ cho Ngân hàng nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Hợp đồng. Tính đến ngày 18/7/2025, ông H còn nợ Sacombank số tiền: 121.383.500 đồng, trong đó: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng. Nay Sacombank khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc ông Võ Sỹ Hùng phải trả cho Sacombank số tiền còn nợ tính đến ngày 18/7/2025 là 121.383.500 đồng, trong đó: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng. Yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Sỹ H phải trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 354 ngày 30/12/2014, kể từ ngày 10/10/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc và nợ lãi. Trường hợp ông Võ Sỹ H không trả được nợ, Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của ông Võ Sỹ H để thu hồi nợ.

Tại bản tự khai ngày 16/4/2025, bị đơn ông Võ Sỹ H trình bày: Ông H hoàn toàn thừa nhận việc ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 354 ngày 30/12/2019 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) với Sacombank. Sau khi nhận thẻ và số tiền hạn mức 70.000.000 đồng, ông Hùng đã thực hiện đúng các cam kết nghĩa vụ thanh toán cho Sacombank. Tuy nhiên, sau đó vì điều kiện khó khăn nên từ ngày 05/02/2024, ông H không đủ điều kiện để thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay phía Sacombank khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán, ông H đề nghị phía Ngân hàng tạo điều kiện xem xét giảm lãi, đối với số nợ gốc ông H xin trả dần với phương án trả từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng/tháng vào ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Do hiện nay điều kiện công việc khó khăn, thu nhập của ông H chưa ổn định nên không thể trả toàn bộ nợ một lần cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Sacombank, ông Phạm Trung K trình bày: Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Sỹ H chỉ làm bản tự khai nêu ý kiến nguyện vọng của minh nhưng không đến Tòa án để được hòa giải mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, điều đó thể hiện sự thiếu thiện chí và hợp tác trong việc giải quyết tranh chấp. Do đó, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có quan điểm*:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, do một bên vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng. Việc xét xử vắng mặt bị đơn đúng quy định của pháp luật.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Võ Sỹ H có trách nhiệm trả cho Sacombank số tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm 18/7/2025 là 121.383.500 đồng, trong đó: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Sỹ H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền*: Đây là vụ án có quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng, với mục đích vay trong giao dịch dân sự do một bên vi phạm điều khoản thanh toán nên phát sinh tranh chấp, có đương sự đang ở nước ngoài được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy, căn cứ Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

[2] *Về tố tụng*: Theo Công văn số 29281/CV – QLXNC ngày 09/12/2024 của Phòng quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình cho biết ông Võ Sỹ H đã xuất cảnh nhiều lần, lần xuất cảnh gần nhất ngày 17/7/2024 qua cửa khẩu Cha Lo bằng giấy thông hành, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Tòa án nhân dân thành phố Đ đã tiến hành chuyển vụ án theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập và xác minh tại Công an phường B. Phúc đáp công văn của Tòa án, ngày 08/4/2025, Công an phường B xác định hiện ông H có mặt tại địa phương. Do đó, Tòa án đã tiến hành lập biên bản xác minh, biên bản tống đạt văn bản tố tụng cho ông Võ Sỹ H. Ông Võ Sỹ H đã làm bản tự khai, thừa nhận việc ký kết hợp đồng tín dụng với Sacombank và trình bày hoàn cảnh khó khăn, xin trả nợ dần hàng tháng mỗi tháng 3.000.000 – 4.000.000 đồng vào ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Do hiện nay điều kiện công việc khó khăn, thu nhập của ông H chưa ổn định nên không thể trả toàn bộ nợ một lần cho Ngân hàng. Tuy nhiên, sau đó ông Võ Sỹ H liên tục vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Do đó Tòa án phải tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Võ Sỹ H vắng mặt lần thứ nhất vào ngày 20/6/2025 nên phải hoãn phiên tòa, tại phiên tòa lần thứ 2 bị đơn

vẫn tiếp tục vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn ông Võ Sỹ H.

[3] *Về nội dung vụ án*:

Nguyên đơn Sacombank và bị đơn ông Võ Sỹ H có ký kết Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 354 ngày 30/12/2019 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào thu nhập của ông H, Sacombank đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức là 70.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 2,77%/tháng, lãi suất quá hạn: 4,16%/tháng. Kỳ thanh toán 05 hàng tháng.

Hợp đồng tín dụng mà các bên đã tham gia ký kết nêu trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nên hợp pháp, có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng do đó các bên có nghĩa vụ phải thực hiện các điều khoản hợp đồng.

[4] Về thực hiện hợp đồng tín dụng: Sau khi nhận đủ số tiền vay, ông Võ Sỹ H thực hiện việc trả nợ theo hợp đồng và đã đã được một phần nợ gốc và lãi phát sinh. Từ ngày 05/02/2024 đến nay, ông H không thanh toán nợ, vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã ký kết theo quy định tại Hợp đồng. Tính đến ngày 18/7/2025, ông H còn nợ Sacombank số tiền: 121.383.500 đồng, trong đó: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng. Do đó, Sacombank có quyền khởi kiện để thu hồi nợ.

[5] Về yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu ông Võ Sỹ H có trách nhiệm trả nợ gốc với số tiền 70.000.000 đồng và nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 354 ngày 30/12/2019, ông Võ Sỹ H đã nhận 70.000.000 đồng. Quá trình sau khi sử dụng thẻ, ông Võ Sỹ H chưa trả tiền nợ gốc. Do đó cần buộc ông Võ Sỹ H có trách nhiệm trả cho Sacombank số nợ gốc này là có cơ sở và phù hợp với pháp luật.

Căn cứ Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 354 ngày 30/12/2019 mà hai bên đã ký kết, nguyên đơn và bị đơn đã có thỏa thuận lãi suất vay. Thỏa thuận lãi suất này không vượt quá và đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết. Hội đồng xét thấy rằng từ sau khi vay tiền cho đến nay, ông Võ Sỹ H vẫn chưa trả hết nợ gốc cho Sacombank là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đến hạn tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Sau kỳ hạn trả nợ, ông Võ Sỹ H không thanh toán nợ cho Sacombank nên chuyển thành nợ quá hạn và tính lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn là phù hợp với Bộ luật dân sự năm 2015; phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

Nguyên đơn Sacombank yêu cầu ông Võ Sỹ H trả nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 18/7/2025 là 51.383.500 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 34.255.667 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.127.833 đồng). Yêu cầu của Nguyên đơn là có căn cứ nên cần được xem xét chấp nhận.

Từ những phân tích trên, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Võ Sỹ H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Sacombank số tiền 121.383.500 đồng, trong đó: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên Ngân hàng Sacombank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 2.348.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001509 ngày 11/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nay là Chi cục Thi hành án dân sự Khu vực I –Quảng Trị).

Buộc ông Võ Sỹ H phải nộp 6.069.175 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 293, 317, 357, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S (Sacombank), buộc ông Võ Sỹ H trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S (Sacombank) số tiền 121.383.500 đồng, bao gồm: Nợ gốc là 70.000.000 đồng, nợ lãi là 51.383.500 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 34.255.667 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.127.833 đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Võ Sỹ H phải nộp 6.069.175 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S (Sacombank) được nhận lại số tiền 2.348.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001509 ngày 11/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là Chi cục Thi hành án dân sự Khu vực I –Quảng Trị).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,

7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS Khu vực I – Quảng Trị;
- Cục THA DS tỉnh Quảng Trị;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam